

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH N

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 27/2021/HSST
Ngày 12 tháng 05 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thiện Thành
Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Duy Quyết
Ông Đinh Công Hiến

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Hồng Mơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên tòa: Bà Vũ Như Trang - Kiểm sát viên

Ngày 12/05/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/HSST ngày 09/04/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 28/2021/QĐXX-ST ngày 28 tháng 04 năm 2021, đối với bị cáo:

1. Trần Trọng V (*Tên gọi khác: Không*), sinh năm 1994; tại xã G, huyện V, tỉnh N; nơi cư trú xóm 1 T, xã G, huyện V, tỉnh N; Nghề nghiệp: Công Nhân; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Trọng Q và bà Lê Thị L; có Vợ Nguyễn Thị Thu H và có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2021 đến ngày 02/02/2021 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Tiến T (*Tên gọi khác: Không*), sinh năm 1995; tại xã G, huyện V, tỉnh N; nơi cư trú xóm 4 P, xã G, huyện V, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Tiến B và bà Đinh Thị T; có Vợ Trần Thu T và có 01 con, sinh năm 2018; Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2021 đến ngày 02/02/2021 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Bà **Đinh Thị T**, sinh năm 1973; nơi cư trú xóm 4 P, xã G, huyện V, tỉnh N. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

Anh Phạm Hữu H, anh Trần Đức H. Điều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Trọng V có nhu cầu mua pháo hoa nổ về đốt dịp tết Nguyên đán năm 2021 nên khoảng 12 giờ ngày 25/01/2021, V đi đến khu vực Quốc lộ 1A, xã Thanh H, huyện Thanh L, tỉnh Hà Nam, hỏi một người đàn ông làm nghề chở xe ôm và được người đàn ông cho biết ở bến đò xã Yên H, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định có người bán pháo hoa nổ. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/01/2021, Đinh Tiến T (là bạn của V) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B2-*** đến nhà V chơi. V rủ T: *“Tao hỏi được bên Nam Định có người bán pháo, tao với mày sang đó tìm mua”*, T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35B2-**** chở V đi mua pháo hoa nổ. Khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô chở V đi dọc đường đê xã Yên Hưng hướng về phía cầu Non Nước, tỉnh Ninh Bình; khi đến cách khu vực bến đò xã Yên Hưng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định khoảng 02 km thì thấy một người đàn ông không quen biết ngồi trên chiếc xe mô tô loại xe Wave, sơn màu trắng, không gắn biển kiểm soát ở bên phải đường. T điều khiển xe mô tô lại gần người đàn ông, V ngồi sau hỏi: *“Ở đây có chỗ nào bán pháo không anh, em lấy pháo bệ”*. Người đàn ông trả lời: *“Sáu trăm một bệ, mày lấy mấy bệ”*. V và T thống nhất V mua một bệ pháo, T mua hai bệ pháo, tổng là ba bệ pháo. Người đàn ông bảo V và T đứng đợi ở đó, còn anh ta điều khiển xe mô tô đi về hướng cầu Non Nước. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông điều khiển xe mô tô quay lại chở theo 01 bao tải màu xanh. T đưa cho V số tiền 1.800.000 đồng, V cầm tiền đưa cho người đàn ông. Người này nhận tiền, đưa cho V bao tải màu xanh rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng cầu Non Nước. V để bao tải vào vị trí giữa xe mô tô rồi cùng T mở ra kiểm tra. Thấy bên trong bao tải có 01 hộp bìa catton (loại hộp đựng chai nước lọc Lavie), bên trong có 03 khối hình hộp chữ nhật có đặc điểm hình dáng giống nhau, V và T xác định đây là ba bệ pháo hoa nổ. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở V đi về.

Hồi 14 giờ 00 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe mô tô chở V đến khu vực sân chờ của Bến đò Gián K, thuộc thôn 1, xã G, huyện V, tỉnh N thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V phối với Công an xã G phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bao tải màu xanh bên trong có 01 hộp bìa catton hình hộp chữ nhật (loại hộp bìa đựng chai nước lọc Lavie), kích thước (39 x 26 x 22) cm. Bên trong hộp bìa catton có 03 khối hình hộp chữ nhật có đặc điểm hình dáng giống nhau, mỗi khối có kích thước (22 x 13 x 19) cm, bốn mặt bên bọc giấy in hoa văn nhiều màu sắc (màu chủ đạo là màu đỏ), có nhiều chữ nước ngoài, hai mặt đáy bọc bằng ni lông màu vàng và màu bạc. V và T đều khai nhận đó là pháo nổ V và T vừa mua để đốt vào dịp tết Nguyên đán năm 2021. Lực lượng Công an đã lập biên bản niêm phong toàn bộ vật chứng vào 01 thùng bìa catton theo quy định pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ của Trần Trọng V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng, đã qua sử dụng và số tiền 440.000 đồng. Thu giữ của Đinh Tiến T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu xám, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe wave, sơn màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 35B2-**** và số tiền 3.780.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã mở niêm phong, cân xác định khối lượng 03 khối hình hộp chữ nhật thu giữ của Trần Trọng V và Đinh Tiến T, để quyết định trưng cầu giám định khối lượng và chất nổ. Gồm: Khối hình hộp chữ nhật thứ nhất có khối lượng là 2,15 kg, lấy mẫu giám định ký hiệu M1. Khối hình hộp chữ nhật thứ hai có khối lượng là 2,2 kg, lấy mẫu giám định ký hiệu M2. Khối hình hộp chữ nhật thứ ba có khối lượng là 2,2 kg, lấy mẫu giám định ký hiệu M3. Tổng khối lượng các mẫu M1, M2, M3 là 6,55 kg.

Tại bản Kết luận giám định số 182/KLGD-PC09-ChN ngày 02/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận:

- Các khối hình hộp chữ nhật gửi giám định ký hiệu M1, M2 và M3 đều là pháo, loại pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ).

- Khối lượng của các hộp pháo gửi giám định ký hiệu M1 là 2,158 kg; M2 là 2,204 kg và M3 là 2,220 Kg. Tổng khối lượng của 03 hộp pháo ký hiệu M1, M2 và M3 gửi giám định là 6,582 kg.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 03 hộp pháo nổ ký hiệu M1, M2 và M3 còn lại sau giám định. Khối lượng còn lại của hộp pháo ký hiệu M1 là 2,090 kg; M2 là 1,988 kg và M3 là 2,070 kg. Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-GV ngày 09/04/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N đã truy tố **Trần Trọng V và Đinh Tiến T** ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N để xét xử về tội “**Tàng trữ hàng cấm**”, theo điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Trọng V và Đinh Tiến T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Đinh Thị T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa trình bày: Bà là mẹ của Đinh Tiến T, ngày 27/01/2021 T sử dụng xe mô tô Biển kiểm soát 35B2-**** của bà để làm phương tiện đi lại. Bà không biết Đinh Tiến T sử dụng xe nêu trên làm phương tiện đi mua pháo hoa nổ, sau khi vụ án xảy ra bà mới biết. Hiện nay, bà đã được cơ quan Công an trả lại chiếc xe mô tô nêu trên và bà không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Trần Trọng V và Đinh Tiến T** phạm tội “**Tàng trữ hàng cấm**”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Trọng V từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Đinh Tiến T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Trần Trọng V và Đinh Tiến T** cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện V, tỉnh N là nơi các bị cáo thường trú và gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 thùng bìa catton màu vàng, dán giấy niêm phong theo quy định pháp luật do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bàn giao sau giám định bên trong đựng: 03 hộp pháo nổ còn lại sau giám định. Khối lượng còn lại của hộp pháo ký hiệu M1 là 2,090kg; M2 là 1,988kg; M3 là 2,070kg và 01 thùng bìa catton màu vàng, dán giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng, gồm: 01 bao tải màu xanh; 01 vỏ hộp bìa catton (loại hộp bìa catton đựng chai nước lọc Lavie), kích thước (39 x 26 x 22) cm; 01 vỏ thùng bìa catton niêm phong vật chứng ban đầu, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Trả lại bị cáo **Trần Trọng V** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng, đã qua sử dụng và số tiền 440.000 đồng; bị cáo **Đinh Tiến T** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu xám, đã qua sử dụng và số tiền 3.780.000 đồng, là tài sản và số tiền không liên quan đến việc phạm tội, nhưng vẫn tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Trần Trọng V và Đinh Tiến T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 00 phút ngày 27/01/2021, tại khu vực bến đò Gián K, thuộc

thôn 1, xã G, huyện V, tỉnh N, bị cáo Trần Trọng V và Đinh Tiến T đã có hành vi cất giấu trái phép 6,582 kg pháo nổ, với mục đích đốt vào dịp tết Nguyên đán năm 2021, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...;

c, Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

...

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[3]. Hành vi của bị cáo Trần Trọng V và Đinh Tiến T đã nêu trên là phạm tội "Tàng trữ hàng cấm" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, kinh doanh một số loại hàng cấm, mà còn xâm hại đến nền kinh tế quốc dân, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục cải tạo các bị cáo và là bài học răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Đối với Trần Trọng V là người biết được nơi bán pháo hoa nổ, rồi rủ Đinh Tiến T cùng đi mua pháo hoa nổ. Do vậy, Trần Trọng V xếp vai trò đầu trong vụ vụ án. Đối với Đinh Tiến T là đồng phạm, thực hiện tội phạm một cách tích cực. Do vậy, Đinh Tiến T xếp vai trò sau cùng trong vụ án.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Trọng V và Đinh Tiến T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[8]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương, nơi các bị cáo thường trú và gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để các bị cáo học tập trở thành người có ích cho xã hội. Đồng thời vẫn đảm bảo được tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân Trần Trọng V và Đinh Tiến T tàng trữ pháo nhằm mục đích để đốt, không mang tính vụ lợi, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Số Pháo thu giữ trong vụ án là 6,582 kg. Sau khi lấy mẫu giám định. Khối lượng còn lại của hộp pháo ký hiệu M1 là 2,090kg; M2 là 1,988kg; M3 là 2,070kg, đã được niêm phong trong 01 hộp catton màu vàng dán giấy niêm phong theo quy định của pháp luật do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh bàn giao sau giám định và 01 thùng bìa catton màu vàng, dán giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng, gồm: 01 bao tải màu xanh; 01 vỏ hộp bìa catton (loại hộp bìa catton đựng chai nước lọc Lavie), kích thước (39 x 26 x 22) cm; 01 vỏ thùng bìa catton niêm phong vật chứng ban đầu, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 35B2-**** thu giữ của Đinh Tiến T. Quá trình điều tra xác định: Đây là tài sản hợp pháp của bà Đinh Thị T, sinh năm 1973, trú tại xóm 4 P, xã G, huyện V (là mẹ đẻ của T). T đã sử dụng xe nêu trên làm phương tiện đi mua pháo hoa nổ bà T không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại xe mô tô trên cho bà Đinh Thị T là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng, đã qua sử dụng và số tiền 440.000 đồng thu giữ của Trần Trọng V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu xám, đã qua sử dụng và số tiền 3.780.000 đồng thu giữ của Đinh Tiến T. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của V và T, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho V và T, nhưng tiếp tục quản lý để bảo đảm thi hành án.

[11]. Đối với người đàn ông làm nghề chở xe ôm ở Quốc lộ 1A, xã T, huyện T, tỉnh H – là người đã nói cho V biết ở khu vực bến đò xã Y, huyện Ý Y, tỉnh Nam Định có người bán trái phép pháo hoa nổ (theo lời khai của V). Người đàn ông bán trái phép pháo hoa nổ cho Trần Trọng V và Đinh Tiến T vào ngày 27/01/2021 (theo lời khai của V và T). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng không xác định được, do đó không có căn cứ để xử lý.

[12] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Trọng V** và **Đinh Tiến T** phạm tội "**Tàng trữ hàng cấm**".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Trần Trọng V** 09 (Chín) tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án ngày 12/05/2021.

- Xử phạt bị cáo **Đinh Tiến T** 06 (Sáu) tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án ngày 12/05/2021.

Giao bị cáo **Trần Trọng V** và **Đinh Tiến T** cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện V, tỉnh N là nơi các bị cáo thường trú và gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 thùng bì catton màu vàng, dán giấy niêm phong theo quy định pháp luật do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bàn giao sau giám định bên trong đựng: 03 hộp pháo nổ còn lại sau giám định. Khối lượng còn lại của hộp pháo ký hiệu M1 là 2,090kg; M2 là 1,988kg; M3 là 2,070kg và 01 thùng bì catton màu vàng, dán giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng, gồm: 01 bao tải màu xanh; 01 vỏ hộp bì catton (loại hộp bì catton đựng chai nước lọc Lavie), kích thước (39 x 26 x 22) cm; 01 vỏ thùng bì catton niêm phong vật chứng ban đầu, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Trả lại bị cáo **Trần Trọng V** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng, đã qua sử dụng và số tiền 440.000 đồng; bị cáo **Đinh Tiến T** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu xám, đã qua sử dụng và số tiền 3.780.000 đồng, là tài sản và số tiền không liên quan đến việc phạm tội, nhưng vẫn tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. (Số tiền trả lại cho bị cáo gửi tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Đặc điểm các vật chứng tịch thu tiêu hủy, trả lại cho bị cáo theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/04/2021, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự”.

3. **Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Trần Trọng V và Đinh Tiến T mỗi người phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
 - VKSND tỉnh N;
 - VKSND huyện V;
 - Công an huyện V;
 - Chi cục THADS huyện V;
 - Bị cáo; Người có QLNVLQ;
 - Lưu hồ sơ, văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thiện Thành